

Bản án số: 19/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 3 - 2026

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Bang và bà Nguyễn Thị Hương.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh tham gia phiên toà:** bà Vũ Đức Hạnh Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2026/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** chị **Trần Thị Y** - có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: **thôn P, xã H, tỉnh Quảng Ninh**.

- **Bị đơn:** anh **Lê Văn M** - có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: **thôn Đ, xã T, tỉnh Quảng Ninh**.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Đội 4, phân trại 2, **Trại giam H1** thuộc **Cục C, Bộ C1**.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị **Trần Thị Y** trình bày: chị **Y** đăng ký kết hôn với anh **Lê Văn M** vào năm 2020 tại **UBND xã H, huyện B**, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh **M** mãi chơi, dính vào ma túy và pháp luật, từ tháng 10/2020 anh **M** bị bắt về tội ma túy, hiện nay đang phải đi chấp hành án phạt tù, kể từ khi anh **M** bị đi tù tình cảm vợ chồng nhạt dần. Nay chị **Y** thấy không còn tình cảm với anh **M**, nên đề nghị được ly hôn anh **M**.

Về con chung: vợ chồng chị **Y** có 01 con chung là cháu **Lê Gia H**, sinh ngày 22/12/2020, chị **Y** đề nghị được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh **M** phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: chị **Y** không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh **Lê Văn M** có lời khai trình bày: về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị **Y** trình bày là đúng. Vợ chồng cũng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ do anh **M** dính vào ma túy và bị đi tù nên tình cảm vợ chồng nhạt dần, chị **Y** không còn quan tâm đến anh **M** nữa. Nay chị **Y** xin ly hôn thì anh **M** thấy cũng không còn tình cảm vợ chồng nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh **M** và chị **Y** có 01 con chung như chị **Y** đã trình bày, nếu ly hôn anh **M** đề nghị được nuôi dưỡng con chung và anh **M** sẽ nhờ mẹ và chị gái ở nhà chăm sóc con hộ trong thời gian anh **M** phải đi chấp hành án phạt tù, anh **M** cũng không yêu cầu chị **Y** phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: anh **M** không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà có quan điểm: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tố tụng đã đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về tình cảm: xét thấy chị **Y** và anh **M** đều xác định không thể tiếp tục chung sống, đều nhất trí ly hôn nên cho chị **Y** và anh **M** được ly hôn.

Về con chung: chị **Y**, anh **M** đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung tuy nhiên do anh **M** hiện đang phải đi chấp hành án phạt tù nên giao con chung cho chị **Y** được quyền nuôi dưỡng và anh **M** không phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng: vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội và khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị **Y**, anh **M** có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị **Y**, anh **M** theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tình cảm: trong quá trình giải quyết vụ án chị **Y** và anh **M** đều xác định không còn tình cảm vợ chồng và đồng ý ly hôn. Xét lời trình bày của chị **Y**, anh **M**, xác minh tại địa phương thì thấy rằng hiện nay chị **Y** và anh **M** không còn quan tâm đến nhau nữa, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị **Y** và anh **M** đã ở mức độ trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cho chị **Y** và anh **M** được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: chị **Y** và anh **M** đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, tuy nhiên hiện nay do anh **M** đang phải đi chấp hành án phạt tù nên anh **M** không đủ điều kiện và khả năng để nuôi con, do đó giao cho chị **Y** được quyền nuôi dưỡng con chung và anh **M** không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: chị **Y**, anh **M** không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đề cập.

[5] Về án phí: chị **Y** phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị **Trần Thị Y**.

Cho chị **Trần Thị Y** được ly hôn anh **Lê Văn M**.

Về con chung: giao cho chị **Trần Thị Y** được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu **Lê Gia H**, sinh ngày 22/12/2020 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh **M** không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Căn cứ: khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí.

Buộc chị **Trần Thị Y** phải nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị **Y** đã nộp theo biên lai số 0000342 ngày 23/01/2026 của **THADS tỉnh Q**.

Căn cứ Điều 271, 273 – Bộ luật tố tụng dân sự.

Báo cho chị **Y**, anh **M** vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Hoành Mô;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải